

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Hoan** và ông **Lê Quang Khỏe**

Thư ký Tòa án: Bà **Vũ Thị Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh D; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Công H, sinh năm 1980 tại Hải Dương. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng T và bà Nguyễn Thị T (*đã chết*); có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải D xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*Chấp hành xong án phạt tù ngày 16/7/2018*); Tại bản án số 217/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (*Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/12/2019*); nhân thân: Tại bản án số 09/2008/HSST ngày 11/01/2008 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (*Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2010, nộp tiền án phí ngày 13/9/2012*), tại Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 11/7/2015 của Công an phường B, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, tại Quyết định số 393/QĐ-XPHC ngày 25/10/2017 của Công an thành phố H xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến ngày 11/5/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

+ Ông Đỗ Trọng T, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N D.

+ Anh Vũ Quốc H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh D.

+ Anh Trần Văn Th, sinh năm 1954; địa chỉ: Khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh D.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSTPHD ngày 03/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh D truy tố Đỗ Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 08/5/2020, tại khu vực đường bê tông P, phường N, thành phố H, tỉnh D. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố HD phối hợp với công an phường N trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Đỗ Công H có hành vi đang cầm trái phép một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (0,5x1)cm trên tay trái, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng H tự khai là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt, thu giữ gói ma túy của H có sự chứng kiến của anh Vũ Quốc H và anh Trần Văn Th đều ở khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh D.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Công H khai nhận: Do bản thân nghiện Heroine nên vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 08/5/2020, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 34B1-894.65 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Đỗ Trọng Th từ nhà lên khu vực Phú Bình B với mục đích để tìm mua Heroine sử dụng. Tại khu vực đường bê tông P, H đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, H cầm trên tay trái đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là gói Heroine và chiếc xe máy.

Tại kết luận giám định số 216/KLGD-PC09 ngày 10/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đỗ Công H, gửi đến giám định có khối lượng là 0,141 gam là ma túy, loại Heroine và đã hoàn trả 0,1 gam Heroine sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Công H thừa nhận vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tại khu vực đường bê tông P, phường N, thành phố H, tỉnh D; H đã bị cơ quan điều tra công an thành phố HD bắt giữ do thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói Heroine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định; thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Công H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Công H từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Bị cáo Đỗ Công H nhất trí luận tội, không tham gia tranh luận; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Đỗ Công H có tội và áp dụng pháp luật:

Bị cáo Đỗ Công H thừa nhận vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tại khu vực đường bê tông P, phường N, thành phố H, tỉnh D. Đã cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói Heroine với mục đích để sử dụng cho bản

thân thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản niêm phong vật chứng bị tạm giữ. Các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của những người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy là loại Heroine có khối lượng 0,141 gam là đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự nhưng do bị cáo có hai tiền án, bản án xác định bị cáo “tái phạm” cũng như bản án trước đó đến nay đều chưa được xóa, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm”. Như vậy, bị cáo bị truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tàng trữ trái phép ma túy số lượng không lớn và mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,1 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 216/KLGD-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm

c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác:

Hành vi bán ma túy cho H của đối tượng nam giới không xác định được nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của người này là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 34B1-894.65 được xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của bố bị cáo là ông Đỗ Trọng Th, bị cáo H không sử dụng chiếc xe máy này làm phương tiện phạm tội. Ngày 20/6/2020 cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD đã trả lại chiếc xe này cho ông Th là phù hợp nên không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Công H **05 (năm)** năm **03 (ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,1 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 216/KLGD-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa CQCSĐT Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 18/8/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Công H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Công H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam– Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố HD ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thắng